

BỘ TƯ LỆNH THỦ ĐÔ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ THAM MƯU Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *680* /BTM-DQTV

Hà Nội, ngày *12* tháng 4 năm 2023

V/v thông báo chỉ tiêu tuyển sinh
và thực hiện công tác tuyển sinh
ngành quân sự cơ sở năm 2023

Kính gửi: Ban tuyển sinh quân sự quận, huyện, thị xã.

Căn cứ Thông tư số 59/2021/TT-BQP ngày 11/6/2021 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội; Quyết định số 3992/QĐ-UBND ngày 10/9/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Đề án đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

Thực hiện Hướng dẫn số 142/HD-TSQS ngày 03/4/2023 của Ban tuyển sinh quân sự thành phố Hà Nội về việc Hướng dẫn công tác sơ tuyển vào đại học, cao đẳng, trung cấp quân sự năm 2023.

Bộ tham mưu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội thông báo chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo ngành quân sự cơ sở cho các quận, huyện, thị xã năm 2023 và đề nghị Ban tuyển sinh quân sự quận, huyện, thị xã thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Chỉ tiêu đào tạo

Tổng số: 144 chỉ tiêu, trong đó: (Đại học chính quy: 11; Liên thông từ cao đẳng lên đại học: 15; Cao đẳng chính quy: 14; Liên thông từ trung cấp lên cao đẳng: 42; Trung cấp: 62).

(có phụ lục kèm theo)

2. Đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh

Thực hiện theo mục I, II phần D Hướng dẫn số 142/HD-TSQS ngày 03/4/2023 của Ban tuyển sinh quân sự thành phố Hà Nội.

Đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở thực hiện xét tuyển và đào tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Thông tư số 59/2021/TT-BQP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Điều 2 và khoản 1 Điều 4 Thông tư số 117/2009/TT-BQP ngày 30/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về đào tạo trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở (độ tuổi không quá 35 tuổi đối với nam, không quá 30 tuổi đối với nữ; trình độ học vấn tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên).

3. Tổ chức thực hiện

Ban Tuyển sinh quân sự các quận, huyện, thị xã chủ động phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo các xã, phường, thị trấn làm tốt công tác sơ tuyển, tuyển chọn, cử cán bộ tham gia thi, tuyển sinh đào tạo năm 2023. Thực hiện theo Hướng dẫn số 142/HD-TSQS ngày 03/4/2023 của Ban tuyển sinh quân sự thành phố Hà Nội, chú trọng thẩm tra xác minh lý lịch và tiêu chuẩn sức khỏe: Khám lâm sàng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/ TTLT-BYT-BQP; xét nghiệm cận lâm sàng: Xét nghiệm công thức máu, đường máu, chức năng gan (AST, ALT), chức năng thận (Ure, Creatinin); virus viêm gan B (HBsAg), virus viêm gan C (Anti-HCV); nước tiểu 10 thông số; siêu âm bụng tổng quát, điện tim, chụp X - quang tim phổi thẳng; sàng lọc HIV, ma túy (sử dụng test ma túy tổng hợp); các xét nghiệm khác (nếu có) theo chỉ định của bác sĩ khám.

4. Lệ phí tuyển sinh

Thực hiện thu lệ phí thi tuyển, xét tuyển theo Khoản 3, Điều 3, Thông tư liên tịch số 40/2015/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27/3/2015 của Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi, dự tuyển (lệ phí tuyển sinh) và Khoản 3, Điều 3, Thông tư số 135/2015/TT-BQP ngày 09/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn một số chế độ chi tiêu cho hoạt động giáo dục đào tạo tại các cơ sở đào tạo trong Quân đội; thực hiện thu lệ phí sơ tuyển theo Khoản 4, Điều 3, Thông tư liên tịch số 40/2015/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27/3/2015 của Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi, dự tuyển (lệ phí tuyển sinh) và Khoản 4, Điều 3, Thông tư số 135/2015/TT-BQP ngày 09/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn một số chế độ chi tiêu cho hoạt động giáo dục đào tạo tại các cơ sở đào tạo trong Quân đội.

* Đối tượng liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng và từ Cao đẳng lên Đại học ngành QSCS tổng thu = 155.000 đồng:

- Lệ phí thi tuyển là: 35.000 đồng/môn x 3 môn = 105.000 đồng (nộp về Ban tuyển sinh Trường SQLQ1 là: 105.000 đồng).

- Lệ phí sơ tuyển 50.000 đồng/hồ sơ. (nộp Ban TSQS Thành phố 25.000 đồng, Ban TSQS Thành phố nộp Ban TSQS Trường SQLQ1 = 12.500 đồng; Ban tuyển sinh quân sự quận, huyện, thị xã giữ lại: 25.000 đồng).

* Đối với thí sinh dự thi Cao đẳng và Đại học chính quy ngành Quân sự cơ sở (theo quy định của Sở GD&ĐT Hà Nội).

- Đối tượng thí sinh dự thi Đại học chính quy, tổng thu = 80.000 đồng
 + Lệ phí sơ tuyển 50.000 đồng/hồ sơ. (nộp Ban TSQS Thành phố = 25.000 đồng, Ban TSQS Thành phố nộp Ban TSQS Trường SQLQ1 = 12.500 đồng; Ban tuyển sinh quân sự quận, huyện, thị xã giữ lại = 25.000 đồng).

+ Lệ phí xét tuyển = 30.000 đồng/hồ sơ (nộp Ban tuyển sinh quân sự Trường Sĩ quan Lục quân 1);

- Đối tượng thí sinh dự thi Cao đẳng chính quy, tổng thu = 130.000 đồng
 + Lệ phí sơ tuyển 50.000 đồng/hồ sơ. (nộp Ban TSQS Thành phố = 25.000 đồng, Ban TSQS Thành phố nộp Ban TSQS Trường SQLQ1 = 12.500 đồng; Ban tuyển sinh quân sự quận, huyện, thị xã giữ lại = 25.000 đồng).

+ Lệ phí xét tuyển = 80.000 đồng/hồ sơ (nộp Ban tuyển sinh quân sự Trường Sĩ quan Lục quân 1)

* Đối tượng tuyển sinh Trung cấp:

Lệ phí sơ tuyển = 50.000 đồng/hồ sơ. (nộp Ban TSQS Thành phố = 25.000 đồng; Ban tuyển sinh quân sự quận, huyện, thị xã giữ lại = 25.000 đồng).

5. Thời gian

Ban tuyển sinh cấp huyện nộp hồ sơ, lệ phí sơ tuyển và lệ phí thi tuyển về Ban tuyển sinh quân sự thành phố Hà Nội chậm nhất ngày 10/5/2023 (qua Phòng Dân quân tự vệ).

Đề nghị Ban Tuyển sinh quân sự các quận, huyện, thị xã, các cơ quan quán triệt, triển khai và phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên (30);
- Đ/c Tư lệnh, đ/c Chính ủy; | (để báo cáo)
- Các đ/c Phó Tư lệnh, đ/c Phó Chính ủy;
- Lưu: VT, DQ (02). H39.

**KT. THAM MƯU TRƯỞNG
 PHÓ THAM MƯU TRƯỞNG**



Đại tá Bùi Văn Tuấn

Phụ lục
GIAO CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO NGÀNH QUÂN SỰ CƠ SỞ NĂM 2023
 (Kèm theo công văn số 680 /BTM-DQTV ngày 12 /4/2023 của Bộ Tham mưu)

TT	Đơn vị	Tổng	ĐẠI HỌC			CAO ĐẲNG			TRUNG CẤP
			Tổng	Chính quy	Liên thông (CĐ-ĐH)	Tổng	Chính quy	Liên thông (TC-CĐ)	
1	Ba Đình	4	0			1	1		3
2	Hoàn Kiếm	12	3		3	1		1	8
3	Hai Bà Trưng	10	5		5	2		2	3
4	Đống Đa	13	2	2		7	2	5	4
5	Tây Hồ	2	0			2	1	1	0
6	Cầu Giấy	2	0			2		2	0
7	Thanh Xuân	3	0			1		1	2
8	Hoàng Mai	5	1		1	2		2	2
9	Long Biên	3	0			1		1	2
10	Nam Từ Liêm	5	1		1	2		2	2
11	Bắc Từ Liêm	7	1	1		5	4	1	1
12	Thanh Trì	4	2	2		2		2	0
13	Gia Lâm	2	0			1	1		1
14	Đông Anh	6	0			1		1	5
15	Sóc Sơn	6	1	1		3		3	2
16	Hà Đông	0	0			0			0
17	Sơn Tây	4	0			2		2	2
18	Ba Vì	7	4	3	1	1		1	2
19	Phúc Thọ	5	1	1		1	1		3
20	Thạch Thất	0	0			0			0
21	Quốc Oai	6	2		2	2		2	2
22	Chương Mỹ	8	1	1		1		1	6
23	Đan Phượng	2	1		1	0			1
24	Hoài Đức	4	0			4		4	0
25	Thanh Oai	7	1	1		0			6
26	Mỹ Đức	0	0			0			0
27	Ứng Hòa	6	0			6	2	4	0
28	Thường Tín	3	0			2	2		1
29	Phú Xuyên	3	1		1	2		2	0
30	Mê Linh	5	0			2		2	3
Tổng cộng		143	26	11	15	56	14	42	61